

Bản án số: **19/2022/HSST**

Ngày: 31/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân và bà Lê Thị Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HS ngày 18/03/2022 đối với các bị cáo:

1. Ngô Tiến D, sinh ngày 07 tháng 01 năm 19XX, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1X, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Ngô Quang N (đã chết); Con bà Hà Thị T, sinh năm 19xx. Vợ Lê Thị L, sinh năm 19xx; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013. Hiện vợ và các con đều trú tại: Tổ 1x, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Tiền án, tiền sự: Không

* Nhân thân:

- Ngày 11/11/2013, bị Công an thành phố Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 25/01/2019, bị Công an huyện Yên Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ (hai triệu đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giam ngày 09/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt tại phiên toà.

2. Đoàn Hồng T, sinh ngày 10 tháng 11 năm 19xx. Tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 0x, phường Y, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái; —Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Đoàn Hồng M (đã chết)

và bà Tạ Thị T, sinh năm 19xx. Hiện trú tại: Tổ 0x, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Bản án số: 20/HSST ngày 27/3/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2019 (Chưa được xóa án tích).

* Nhân thân:

- Ngày 21/6/2001, bị UBND thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số: 349 đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái với thời hạn 12 tháng. (Đã chấp hành xong Quyết định ngày 18/3/2002).

- Bản án số 80/HSST ngày 18/12/2002, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2004.

- Bản án số 43/HSST ngày 19/5/2005, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2007.

- Ngày 08/12/2008, UBND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số: 2122, đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái với thời hạn 24 tháng. (Đã chấp hành xong Quyết định ngày 21/4/2011).

Bị bắt tạm giam ngày 09/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Đồng T, sinh năm 198x. Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian tháng 6 năm 2021, Ngô Tiến D là bảo vệ tại công trình xây dựng khu đô thị Melinh Plaza (thuộc tổ 0x, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái), D phát hiện thấy tại công trình có để nhiều giàn giáo, sắt, thép các loại để lộn xộn ở nhiều vị trí, bản thân nghiện chất ma túy, do không có tiền để mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân, D đã nảy sinh ý định trộm cắp số giàn giáo và sắt thép bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, D đã gọi điện thoại cho Đoàn Hồng T để bàn bạc, thống nhất cùng nhau trộm cắp tài sản là sắt, thép tại công trình để bán. T đồng ý và thống nhất, D là bảo vệ sẽ là người trực tiếp trộm cắp các tài sản là sắt, thép các loại giấu vào chỗ khuất trong công trình, khi nào vắng người thì gọi điện thoại cho T đi xe mô tô đến chỗ về nhà T, sau đó cân lên tính giá 5.500đ/1kg, T trả cho D một nửa số tiền còn T giữ lại số sắt, thép đó. Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/6/2021, sau khi thấy công nhân ở công trường đã về hết, D đi vào công trường trộm cắp được 35 chân giàn giáo, mỗi cái

dài 1,08 mét, đường kính 5 cm; 35 giằng giàn giáo, mỗi cái dài 1,1 mét, đường kính 4cm; 30 tầng giàn giáo, mỗi cái dài 48 cm, đường kính 3 cm. Xếp vào một vị trí khuất, rồi gọi điện thoại cho Thẩm đến chở, khoảng 20 phút sau Thẩm đi xe mô tô kiểu dáng xe Wava màu đỏ (không nhớ biển kiểm soát) đến, D cùng T xếp chỗ tài sản vừa trộm cắp được lên xe cho T chở làm 02 chuyến về nhà T ở tổ 0x, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Tại đây D và T mang toàn bộ số tài sản vừa trộm cắp được ra đếm và cân được 260 kg, như thống nhất T sẽ mua lại với giá 5.500đồng/01kg, tính thành tiền được 1.430.000đồng. T đưa cho D 700.000đồng.

Vào khoảng thời gian 20 giờ 30 phút, ngày 05/6/2021 D và T tiếp tục trộm cắp sắt, thép các loại, chân giàn giáo, giằng giàn giáo và tầng giàn giáo, sau đó gọi điện thoại cho T đến chở hai chuyến về nhà T, cân được 215 kg, T đưa cho D 500.000đồng.

Tiếp đó, ngày 07/6/2021, D và T trộm cắp được khoảng 130 kg sắt, thép các loại gồm: chân giàn giáo, giằng giàn giáo, tầng giàn giáo, sắt phi 10,14,16 và các loại hộp thép (5x5)cm. T trả cho D 300.000đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 10/6/2021, D và T trộm cắp được khoảng 125 kg chân giàn giáo, giằng giàn giáo, tầng giàn giáo, sắt phi 10,14,16 và các loại hộp thép (5x5) cm. T trả cho D 300.000đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/6/2021, Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T trộm cắp được khoảng 130 kg gồm: Chân giàn giáo, giằng giàn giáo, tầng giàn giáo, sắt phi 10,14,16 và các loại hộp thép (5x5) cm. T trả cho D 300.000đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 15/6/2021, D và T tiếp tục trộm cắp được khoảng 125 kg, gồm: chân giàn giáo, giằng giàn giáo, tầng giàn giáo, sắt phi 10,14,16 và các loại hộp thép (5x5)cm. T trả cho D 300.000đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T trộm cắp được khoảng 130 kg, gồm: Chân giàn giáo, giằng giàn giáo, tầng giàn giáo và sắt phi 10,14,16 và các loại hộp thép (5x5)cm. T trả cho D 300.000đồng.

Tổng số tiền D được hưởng lợi là 2.700.000đồng, D đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 07/10/2021, Cơ quan điều tra đã triệu tập Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T lên làm việc, Đoàn Hồng T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra toàn bộ số sắt, thép đã cùng với D trộm cắp tại công trình xây dựng khu đô thị Melinh Plaza.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận:

- **Tài sản chiếm đoạt ngày 02/6/2021 gồm:**

+ 35 (ba mươi năm) chân giàn giáo, chiều dài mỗi cái là 1,08 mét, đường kính 5cm, khối lượng mỗi cái là: 03 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp trong tháng 6/2021 có giá trị là: 840.000đ (tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ 35 (ba mươi lăm) giăng giàn giáo, chiều dài mỗi cái là 1,1mét, đường kính 4 cm, khối lượng mỗi cái là: 2 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp tháng 6/2021 là: 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ 30 (ba mươi) tăng giàn giáo, chiều dài mỗi cái 48cm, đường kính 3cm khối lượng một cái là: 2,8 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp tháng 6/2021 có giá trị là: 672.000đ (sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 02/6/2021 là: 2.072.000đ (hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

- Tài sản chiếm đoạt các ngày 05, 07, 10, 12, 15, 20/6/2021 gồm:

+ 90 (chín mươi) chân giàn giáo, chiều dài mỗi cái là 1,08 mét, đường kính 5cm. khối lượng mỗi cái là 03 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp trong tháng 6/2021 là: 2.160.000đ (hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ 120 (một trăm hai mươi) giăng giàn giáo, chiều dài mỗi cái là 1,1mét, đường kính 4 cm, khối lượng mỗi cái là: 2kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp tháng 6/2021 là: 1.920.000đ (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 54 (năm mươi tư) tăng giàn giáo, chiều dài mỗi cái 48cm, đường kính 3cm khối lượng một cái là: 2,8 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp tháng 6/2021 là: 1.209.600đ (một triệu hai trăm linh chín nghìn sáu trăm đồng).

+ sắt thép các loại, phi 10, 14, 16 và các hộp thép (5x5)cm, tổng khối lượng là: 200 kg, đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố xác định có giá trị tại thời điểm trộm cắp tháng 6/2021 là: 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản trộm cắp các ngày 05; 07; 10; 12; 15; 20/6/2021 là: 6.889.600đ (sáu triệu tám trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp trong tháng 6/2021 là: 8.961.600 đồng (tám triệu chín trăm sáu mươi một nghìn sáu trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTP ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Ngô Tiến D từ 18 - 24 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52BLHS, xử phạt Đoàn Hồng T từ 18 - 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - anh Nguyễn Đồng T đã nhận lại tài sản do các bị cáo chiếm đoạt, không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như bản kết luận định giá tài sản, bản kết luận điều tra, cáo trạng...nên có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, trong tháng 6/2021, tại khu vực đô thị Melinh Plaza, thuộc tổ 0x, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đồng T, gồm: 125 chân giàn giáo; 155 giằng giàn giáo; 84 tầng giàn giáo và 200kg sắt, thép các loại phi 10,14,16 và các hộp thép (5x5)cm; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo Kết luận định giá tài sản là 8.961.600đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản do các bị cáo thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, D là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, T đảm nhận việc tiêu thụ, do đó các bị cáo đều là những người thực hành tích cực, có vai trò ngang nhau.

Xét hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo D, T đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, nhân thân xấu. D từng bị xử phạt hành chính về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản; T từng hai lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản vào các năm 2002 và 2005, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do từng bị cáo thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt không lớn, nên cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Tiến D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Đoàn Hồng T có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa, nên lần phạm tội này bị coi là tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Đây là vụ án có đồng phạm nên áp dụng Điều 17, 58 BLHS khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Đồng T đã được nhận lại tài sản do các bị cáo chiếm đoạt, không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Ngô Tiến D và Đoàn Hồng T có để sử dụng, các bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực Cầu Yên Bái, thuộc tổ dân phố T, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, T sử dụng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp về nhà, T khai do xe bị hỏng, không thể sửa chữa được, nên đã bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị H. Quá trình điều tra xác định, do thời gian đã lâu và mỗi ngày đều có nhiều người đến mua, bán phế liệu nên chị H không nhớ được có mua chiếc xe mô tô có đặc điểm trên không. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái không thu giữ được phương tiện phạm tội, để xử lý trong vụ án này.

[10] Các bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[11] Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17; 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Tiến D **01** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2021 (ngày tạm giam bị cáo).

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Các Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đoàn Hồng T **01** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2021 (ngày tạm giam bị cáo).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Ngô Tiến D, Đoàn Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (2);
- Người bị hại (1);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NVCATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

